

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC Z - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2026/DS-ST
Ngày: 02 – 02 – 2026
V/v “Tranh chấp đòi lại tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC Z - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Huỳnh Minh Bền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực Z - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong các ngày 30 tháng 01 và 02 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực Z - Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 437/2025/TLST - DS ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2284/2025/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Kiều Thị Q**, sinh năm: 1956; Căn cước công dân số: 096156004283. (có mặt)

Đăng ký thường trú: Ấp CS, xã HT, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm CS, phường HT, tỉnh Cà Mau).

Địa chỉ cư trú: Khóm CS, phường HT, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1976; Căn cước công dân số: 096076010683. (có mặt)

Đăng ký thường trú: Ấp CS, xã HT, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là khóm CS, phường HT, tỉnh Cà Mau).

Địa chỉ cư trú: Khóm CS, phường HT, tỉnh Cà Mau.

Chị **Nguyễn Thị B** (em ruột anh Nguyễn Văn Đ). (vắng mặt)

Anh **Nguyễn Văn V** (em ruột anh Nguyễn Văn Đ). (vắng mặt)

Bà **Nguyễn Thị Ng** (mẹ ruột anh Nguyễn Văn Đ). (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm TH, phường HT, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Kiều Thị Q trình bày và xác định yêu cầu với nội dung như sau như sau:

Bà với bà Nguyễn Thị Ng có mối quan hệ thông gia. Năm 2019 bà Nguyễn Thị Ng và con ruột bà Ng là Nguyễn Văn V có hỏi vay của bà số tiền 100.000.000 đồng để V sử dụng nhưng bà không đồng ý. Do đó người con khác của bà Ng là Nguyễn Thị B và Nguyễn Văn Đ (con rể bà) vay của bà 100.000.000 đồng và bà đồng ý. Ngày 12/9/2019 âm lịch bà đưa cho Đ và B số tiền 100.000.000 đồng; Đ và B có viết giấy nợ thừa nhận vay số tiền 100.000.000 đồng của bà. Lãi suất vay thỏa thuận 2%/tháng, thời hạn vay 01 (một) năm. Sau khi Đ và B vay tiền của bà thì Nguyễn Văn V thanh toán lãi cho bà được 22 (hai mươi hai) tháng thì ngưng. Do đó bà có liên hệ bà Ng để xác định lại khoản nợ thì đến năm 2023 bà Ng có hứa sẽ thanh toán nợ cho bà nhưng đến nay Đ, B, V và bà Ng không ai thanh toán nợ cho bà.

Tại đơn kiện, bà yêu cầu Đ, B, V và bà Ng liên đới trả cho bà số tiền 100.000.000 đồng Đ và B đã vay của bà.

Tại phiên tòa, bà Q xác định bà chỉ yêu cầu anh Đ và chị B trả lại bà số tiền 100.000.000 đồng anh Đ và chị B đã vay của bà ngày 12/9/2019 âm lịch nêu trên. Bà Q rút lại yêu cầu khởi kiện đối với anh V và bà Ng.

Anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Ngày 12/9/2019 âm lịch, anh và em gái của anh là Nguyễn Thị B có vay của bà Kiều Thị Q (mẹ vợ anh) số tiền 100.000.000 đồng để em trai anh là Nguyễn Văn V sử dụng. Đến nay chưa ai thanh toán số tiền 100.000.000 đồng trên cho bà Q. Anh đồng ý liên đới cùng em gái anh (Nguyễn Thị B) thanh toán cho bà Q số tiền 100.000.000 đồng theo yêu cầu của bà Q.

Đối với chị Nguyễn Thị B, anh Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Ng: Tòa án đã thông báo cho chị B, anh V và bà Ng về việc thụ lý vụ án; thông báo cho chị B, anh V và bà Ng đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập chị B, anh V và bà Ng đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhiều lần nhưng chị B, anh V và bà Ng vẫn không có mặt tại Tòa án theo Thông báo, triệu tập của Tòa án; chị B, anh V và bà Ng cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Kiều Thị Q khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị B, anh Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Ng thanh toán khoản nợ tiền vay năm 2019. Do đó, tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp về giao dịch dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Anh Đ, chị B, anh V, bà Ng cư trú tại phường HTh, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân khu vực Z - Cà Mau thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Chị B, anh V và bà Ng đã được triệu tập đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị B, anh V và bà Ng theo quy định pháp luật.

[2] Xét yêu cầu của bà Kiều Thị Q về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị B liên đới trả lại bà số tiền 100.000.000 đồng anh Đ và chị B đã vay của bà ngày 12/9/2019 âm lịch, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại bản chính “Giấy nợ” bà Q giao nộp cho Tòa án có ghi nội dung: “... ngày 12 tháng 9 năm 2019 Hôm nay ngày 12 tháng 9 năm âm lịch, em tôi gồm Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị B có vay số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) của bà Kiều Thị Q. lãi suất 2%. Trong vòng 1 năm”, có chữ ký và viết tên của người nhận tên Nguyễn Thị B và Nguyễn Văn Đ, có chữ viết của người tên Nguyễn Thị Ng. Anh Nguyễn Văn Đ cũng thừa nhận Giấy nợ có nội dung trên là giấy nợ của anh và em gái anh là Nguyễn Thị B nhận nợ bà Q. Số tiền trên anh và chị B vay để đưa em trai anh là Nguyễn Văn V sử dụng. Đến nay vẫn chưa thanh toán nợ cho bà Q. Anh Đ đồng ý liên đới cùng chị B trả cho bà Q số tiền 100.000.000 đồng theo yêu cầu của bà Q. Chị B, anh V và bà Ng không ai có ý kiến gì gửi Tòa án trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà Q. Do đó yêu cầu của bà Q về việc buộc anh Đ, chị B liên đới trả bà số tiền 100.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận. Bà Q rút lại yêu cầu khởi kiện đối với anh V và bà Ng nên cần đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Q đối với anh V và bà Ng theo quy định pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của bà Q được chấp nhận nên anh Đ và chị B phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Bà Kiều Thị Q không phải chịu án phí. Bà Q đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật nên không xem xét việc hoàn lại án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 357, 166, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Kiều Thị Q.

Buộc anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị B liên đới trả cho bà Kiều Thị Q khoản nợ tiền vay với số tiền 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày bà Kiều Thị Q có đơn yêu cầu thi hành án, anh Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị B không tự nguyện thi hành xong khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2 - Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Kiều Thị Q về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Ng liên đới cùng anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị B thanh toán cho bà Q số tiền 100.000.000 đồng.

3 - Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị B liên đới nộp án phí với số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Anh Đ, chị B phải nộp án phí khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4 - Về quyền kháng cáo: Bà Kiều Thị Q, anh Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị B, anh Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực Z – Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân